

**CÔNG TY TNHH HUA YA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HUA YA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUA YA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUA YA CO., LTD.

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703189386

**3. Ngày thành lập:** 02/02/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 918, đường D15, khu phố 4, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0327060920

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                       | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác              | 4530        |
| 2.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy                           | 4543        |
| 3.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                              | 4610        |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                | 4633        |
| 5.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                            | 4641        |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                              | 4649(Chính) |
| 7.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                             | 4651        |
| 8.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                              | 4652        |
| 9.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                          | 4653        |
| 10. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                 | 4659        |
| 11. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                    | 4661        |
| 12. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                             | 4662        |
| 13. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                         | 4663        |
| 14. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                               | 4669        |
| 15. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                       | 8230        |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu         | 8299        |
| 17. | Lập trình máy vi tính                                                           | 6201        |
| 18. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                             | 6202        |
| 19. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính | 6209        |
| 20. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                              | 6311        |
| 21. | Bán buôn tổng hợp                                                               | 4690        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 22. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719 |
| 23. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4721 |
| 24. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4722 |
| 25. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                          | 4723 |
| 26. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                     | 4724 |
| 27. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                          | 4774 |
| 28. | Vận tải hàng hóa đường sắt                                                                                                                                              | 4912 |
| 29. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933 |
| 30. | Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương                                                                                                                                 | 5012 |
| 31. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                                                                     | 5022 |
| 32. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210 |
| 33. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt                                                                                                                | 5221 |
| 34. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy                                                                                                               | 5222 |
| 35. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224 |
| 36. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229 |
| 37. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741 |
| 38. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4742 |
| 39. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751 |
| 40. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 41. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753 |
| 42. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 43. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761 |
| 44. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762 |
| 45. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763 |
| 46. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4764 |
| 47. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |
| 48. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                 | 4772 |
| 49. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 03/02/2024 đến ngày 04/03/2024

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ TUẤN CẢNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 19/07/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 091095011469

Ngày cấp: 10/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 202, Ấp Nguyễn Văn Rỗ, Xã Bàn Tân Định, Huyện Giồng Riềng, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 202, Ấp Nguyễn Văn Rỗ, Xã Bàn Tân Định, Huyện Giồng Riềng, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ TÂN CẢNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 19/07/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 091095011469

Ngày cấp: 10/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 202, Ấp Nguyễn Văn Rỗ, Xã Bàn Tân Định, Huyện Giồng Riềng, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 202, Ấp Nguyễn Văn Rỗ, Xã Bàn Tân Định, Huyện Giồng Riềng, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương